

CHUYÊN ĐỀ: THỎA THUẬN TRỌNG TÀI PHÁT SINH TRONG QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Từ khóa: Thỏa thuận trọng tài phát sinh trong quá trình giải quyết tranh chấp

Meta: Trong quá trình giải quyết vụ tranh chấp, thỏa thuận Trọng tài phát sinh sẽ được giải quyết như thế nào?

1. Nội dung vụ tranh chấp có liên quan:

Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài X đã giải quyết tranh chấp Hợp đồng thi công công trình giữa Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Xây Dựng H (Nguyên đơn) và Công ty T (Bị đơn), theo đó Công ty H là Nhà thầu xây dựng và Công ty T là Chủ đầu tư.

Bị đơn khiếu nại đối với Quyết định của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài X đến Tòa án có thẩm quyền. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã thụ lý đơn yêu cầu và thành lập Hội đồng xét đơn để giải quyết yêu cầu của Bị đơn.

Trong đơn yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài, Bị đơn cho rằng việc Hội đồng trọng tài quyết định thực hiện theo yêu cầu lựa chọn Trung tâm Trọng tài của Nguyên đơn để giải quyết là không đúng và Nguyên đơn đã có đề nghị Hội đồng xét đơn bác bỏ yêu cầu của Bị đơn vì cho rằng thỏa thuận trọng tài giữa các bên đã được xác lập trong quá trình giải quyết tranh chấp.

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có thẩm quyền nhận định: Trọng tài có thẩm quyền giải quyết Vụ tranh chấp trên.

2. Bản án, quyết định:

Quyết định số 1185/2018/QĐ-PQTT ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh
Căn cứ Khoản 2 Điều 31, Điểm a Khoản 3 Điều 38, Khoản 3 Điều 414 và Điều 415 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Khoản 1 Điều 43, Điều 68, Khoản 1 Điều 69, Điều 71, Điều 72 Luật Trọng tài thương mại;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định Luật Trọng tài thương mại



Nội dung vụ việc:

Công ty T và Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Xây Dựng H (sau đây gọi tắt là Công ty H) có ký kết bốn (04) Hợp đồng thi công công trình, theo đó Công ty T là Chủ đầu tư và Công ty H là Nhà thầu xây dựng.

Vì chưa thống nhất được nội dung về giá trị quyết toán nên Công ty T chưa thực hiện thanh toán cho Công ty. Đây là lý do dẫn đến Công ty H khởi kiện Công ty T tại Trung tâm trọng tài X vào ngày 10/11/2021 để yêu cầu thanh toán:

Tổng số tiền nợ gốc từ bốn (04) Hợp đồng: 89.581.856.989 đồng; Tiền lãi chậm thanh toán tính đến ngày 17/02/2022 là: 52.949.725.362 đồng;

Tiền chi phí Luật sư và các chi phí tố tụng khác mà Công ty H phải chịu.

Ngày 18/03/2022, X ra Phán quyết Trọng tài số 501/VIAC-HCM (“Phán quyết 501/VIAC-HCM”) chấp nhận một phần yêu cầu của Công ty H, buộc Công ty T phải thanh toán:

Khoản tiền nợ gốc của bốn (04) Hợp đồng: 74.829.203.860 đồng; Khoản tiền lãi của bốn (04) Hợp đồng: 48.702.774.023 đồng;

Phí Trọng tài: 1.266.666.701 đồng;

Phí Luật sư: 400.000.000 đồng.

Công ty T yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét hủy toàn bộ nội dung Phán quyết Trọng Tài số 501/VIAC-HCM ngày 18/03/2022 của V vì lý do như sau:

Tranh chấp có thỏa thuận trọng tài không thể thực hiện được do Trung tâm Trọng tài mà các bên thỏa thuận đã chấm dứt hoạt động mà không có tổ chức trọng tài kế thừa, các bên không thỏa thuận được thì Tòa án có thẩm quyền giải quyết, nhưng V lại giải quyết vụ việc theo đề nghị lựa chọn Trung tâm Trọng tài giải quyết của Nguyên đơn.



NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thẩm quyền giải quyết vụ tranh chấp của Hội đồng Trọng tài: Công ty H khởi kiện Công ty T tranh chấp phát sinh từ các Hợp đồng sau: Hợp đồng số 16/2016/HĐTT ngày 09/11/2016 về thi công xây dựng Dự án PMR 10 Evergreen - Gói thầu chính - Giai đoạn 1; Hợp đồng số PNH-KEN/2009/01 ngày 21/01/2009 về thi công xây dựng Khối nhà G+H & Hàm để xe Zone 2&; Hợp đồng số PNH-KEN/2009/07 ngày 24/12/2009 về thi công xây trát tường Khối nhà G+H thuộc dự án khu căn hộ cao cấp The Kenton (nay là dự án The Kenton Node); Hợp đồng số KENTON/TN-HBC/2017 ngày 01/02/2017 về việc thi công công trình Landscape (Hardscape). Tại thỏa thuận Trọng tài trong 02 Hợp đồng PNH-KEN/2009/01 và PNH-KEN/2009/07 lại chọn

Ban trọng tài kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh. Do thỏa thuận Trọng tài này là không thể thực hiện được; nên ngày 26/10/2021, Công ty H đã gửi đến Công ty T Công văn số 83/2021/CV-HBC, đề xuất việc lựa chọn V làm Tổ chức Trọng tài để giải quyết tranh chấp liên quan đến các hợp đồng và đề nghị Công ty T có ý kiến phản hồi trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được công văn nêu trên. Đến hết ngày 09/11/2021 (quá thời hạn 07 ngày), Công ty H không nhận được ý kiến phản hồi của Công ty T về việc lựa chọn Tổ chức Trọng tài. Như vậy, thể hiện rõ việc các bên không thỏa thuận được việc lựa chọn Tổ chức Trọng tài để giải quyết tranh chấp. Tại khoản 5 Điều 43 Luật Trọng tài thương mại 2010 quy định như sau: *“Trường hợp các bên đã có thỏa thuận trọng tài nhưng không chỉ rõ hình thức trọng tài hoặc không thể xác định được tổ chức trọng tài cụ thể, thì khi có tranh chấp, các bên phải thỏa thuận lại về hình thức trọng tài hoặc tổ chức trọng tài cụ thể để giải quyết tranh chấp. Nếu không thỏa thuận được thì việc lựa chọn hình thức trọng tài hoặc tổ chức trọng tài để giải quyết tranh chấp được thực hiện theo yêu cầu của nguyên đơn”*. Tại phiên họp hôm nay, phía Công ty T xác nhận khi Công ty H thông báo việc nộp đơn và lựa chọn V là Trung tâm giải quyết tranh chấp, phía Công ty T không phản đối và cũng không chọn Trung tâm Trọng tài nào để giải quyết. Trong suốt quá trình tố tụng trọng tài, Công ty T không phản đối về thẩm quyền của Hội đồng Trọng tài. Căn cứ theo điểm đ Khoản 2 Điều 16 Luật Trọng tài thương mại 2010 thì: *“2. Thỏa thuận trọng tài phải được xác lập dưới dạng văn bản. Các hình thức thỏa thuận sau đây cũng được coi là xác lập dưới dạng văn bản: đ) Qua trao đổi về đơn kiện và bản tự bảo vệ mà trong đó thể hiện sự tồn tại của thỏa thuận do một bên đưa ra và bên kia không phủ nhận”*. Như vậy, việc Công ty T không phản đối về thẩm quyền giải quyết của V được xem là đã đồng ý xác lập thỏa thuận trọng tài với Công ty H trong việc giải quyết vụ tranh chấp tại V. Nay Công ty T yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài với lý do này là mất quyền phản đối theo Điều 13 Luật Trọng tài thương mại: *“Trong trường hợp một bên phát hiện có vi phạm quy định của Luật này hoặc của thỏa thuận trọng tài mà vẫn tiếp tục thực hiện tố tụng trọng tài và không phản đối những vi phạm trong thời hạn do Luật này quy định thì mất quyền phản đối tại Trọng tài hoặc Tòa án”*. Đồng thời, tại Biên bản Phiên họp ngày 17/02/2022, người đại diện theo ủy quyền của Công ty T là bà Nguyễn Thị T đã xác nhận: *“...đồng ý và không có ý kiến phản đối về việc: (i) thỏa thuận trọng tài có hiệu lực; (ii) thành phần của Hội đồng Trọng tài và thẩm quyền xem xét, giải quyết vụ tranh chấp của Hội đồng*

Trọng tài; (iii) trình tự, thủ tục tố tụng trọng tài của vụ tranh chấp từ khi thụ lý cho đến lúc mở Phiên 11 họp giải quyết”. Do đó, việc Công ty T cho rằng vụ tranh chấp không thuộc thẩm quyền giải quyết của Hội đồng Trọng tài là không có cơ sở.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Sản xuất Thương mại T đề nghị hủy Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 113/21 HCM ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Trung tâm trọng tài X
2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Sản xuất Thương mại T không phải chịu lệ phí.
3. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, tức ngày 29 tháng 7 năm 2022. Các bên, Hội đồng Trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện Kiểm sát không có quyền kháng nghị.



3. Nội dung bình luận

Thỏa thuận trọng tài không rõ ràng là thỏa thuận mà các bên chỉ lựa chọn trọng tài để giải quyết khi có tranh chấp xảy ra nhưng lại không xác định rõ tổ chức trọng tài cụ thể.

Thực tế cho thấy, giữa các bên có thể xảy ra trường hợp một bên có không phản đối về thẩm quyền của Hội đồng trọng tài nhưng lại yêu cầu hủy phán quyết trọng tài dựa trên việc cho rằng thỏa thuận trọng tài không rõ ràng.

Trong Vụ tranh chấp trên, Bị đơn cho rằng:

Vì các bên không thỏa thuận được về Trung tâm Trọng tài khác giải quyết khi Trung tâm Trọng tài mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng bị chấm dứt hoạt động mà không có tổ chức trọng tài kế thừa, do đó lúc này Nguyên đơn có thể tiếp tục khởi kiện ở Tòa án, Trung tâm Trọng tài không có thẩm quyền giải quyết lúc này đối với tranh chấp.

Theo đó, việc Hội đồng Trọng tài quyết định thực hiện theo yêu cầu lựa chọn Trung tâm Trọng tài của Nguyên đơn để giải quyết là không đúng

Trong Vụ tranh chấp trên, Nguyên đơn đã đề nghị Hội đồng xét đơn bác bỏ yêu cầu của Bị đơn như sau:

- Thỏa thuận trọng tài nêu trên không xác định được tổ chức trọng tài cụ thể.
- Mặc dù tại 2 Hợp đồng PNH-KEN/2009/01 và Hợp đồng PNH-KEN/2009/07 các bên đều thỏa thuận trường hợp nếu xảy ra tranh chấp mà không tự hòa giải được thì sẽ đưa vụ việc ra tổ chức Trọng tài kinh tế tại Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu giải quyết, thực chất là Trung tâm trọng tài X
- Công ty H có văn bản đề xuất lựa chọn Trung tâm trọng tài X để giải quyết tranh chấp liên quan đến các hợp đồng và đề nghị Công ty T có ý kiến phản hồi trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được công văn nêu trên. Tuy nhiên, Công ty T không có ý phản hồi về việc lựa chọn Tổ chức trọng tài.

- Tại phiên họp giải quyết tranh chấp, đại diện Công ty T (Bị đơn) đã đồng ý và không phản đối về hiệu lực của các thỏa thuận trọng tài cũng như thẩm quyền giải quyết Vụ tranh chấp của Hội đồng trọng tài.



Vấn đề đặt ra ở đây là: Việc Bị đơn yêu cầu hủy phán quyết Trọng tài vì cho rằng Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài X không có thẩm quyền giải quyết tranh chấp có đúng không?

Hội đồng xét đơn của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận thấy, việc Bị đơn là Công ty T cho rằng Hội đồng trọng tài không có thẩm quyền giải quyết Vụ tranh chấp do các bên không thỏa thuận được về Trung tâm trọng tài khác là không có cơ sở pháp lý.

Hội đồng xét đơn bác đề nghị của Bị đơn dựa trên các căn cứ sau đây:

Thứ nhất, thỏa thuận trọng tài trong hợp đồng được ký kết giữa các bên là thỏa thuận không thể thực hiện được. Vì vậy, Công ty H đã gửi văn bản đề xuất việc lựa chọn Trung tâm trọng tài X để giải quyết tranh chấp và đề nghị Công ty T có ý kiến phản hồi trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được công văn trên. Tuy nhiên, quá thời hạn 07 ngày, Công ty H không nhận được ý kiến phản hồi của Công ty T về việc lựa chọn Tổ chức trọng tài. Như vậy, trong trường hợp này, thể

hiện rõ việc các bên không thỏa thuận được việc lựa chọn Tổ chức trọng tài để giải quyết tranh chấp.

Thứ hai, tại phiên họp, Công ty T đã xác nhận rằng khi Công ty H thông báo việc nộp đơn và lựa chọn Trung tâm trọng tài X để giải quyết tranh chấp thì phía Công ty X không phản đối và cũng không chọn Trung tâm trọng tài nào để giải quyết Vụ tranh chấp trên.

Thứ ba, trong suốt quá trình tố tụng trọng tài, Công ty T không phản đối về thẩm quyền của Hội đồng trọng tài. Căn cứ theo điểm đ Khoản 2 Điều 16 Luật Trọng tài thương mại 2010 quy định về việc thỏa thuận trọng tài có thể được xác lập thông qua việc trao đổi trong đơn khởi kiện và bản tự bảo vệ. Cụ thể như sau: *“Qua trao đổi về đơn kiện và bản tự bảo vệ mà trong đó thể hiện sự tồn tại của thoả thuận do một bên đưa ra và bên kia không phủ nhận”*.

Như vậy, việc Công ty T không phản đối về thẩm quyền giải quyết của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm trọng tài X và vẫn tham gia vào quá trình tố tụng trọng tài thì được xem là đã đồng ý xác lập thỏa thuận trọng tài với Công ty H trong việc giải quyết Vụ tranh chấp.



Từ những căn cứ pháp lý trên, Hội đồng xét đơn kết luận: Thỏa thuận trọng tài được xác lập giữa Công ty H và Công ty T là có hiệu lực pháp luật, nên việc Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài X giải quyết Vụ tranh chấp trên là đúng với quy định.

Hướng giải quyết của Hội đồng xét đơn là phù hợp với quan điểm của Hội đồng trọng tài. Các bên đã có thỏa thuận trọng tài và thỏa thuận này phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo diễn biến thực tế của Vụ tranh chấp, Nguyên đơn và Bị đơn có trao đổi thông qua đơn khởi kiện và bản tự bảo vệ đã thể hiện việc xác lập thỏa thuận trọng tài. Căn cứ theo Điều 16 Luật Trọng tài thương mại 2010 quy định hình thức thỏa thuận sau đây cũng được coi là xác lập dưới dạng văn bản: *“Qua trao đổi về đơn kiện và bản tự bảo vệ mà trong đó thể hiện sự tồn tại của thỏa thuận do một bên đưa ra và bên kia không phủ nhận”*. Do đó, thỏa thuận trên cũng được coi là một thỏa thuận bằng văn bản và có giá trị pháp lý bắt buộc.

Bên cạnh đó, Nguyên đơn đã đề xuất lựa chọn một Trung tâm trọng tài khác nhưng Bị đơn lại không có ý kiến phản đối và vẫn tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp tại Trung tâm trọng tài thì được xem là đồng ý với việc xác lập thỏa thuận trọng tài giữa các bên. Đối chiếu với quy định tại Điều 13 Luật Trọng tài thương mại 2010: *“Trong trường hợp một bên phát hiện có vi phạm quy định của Luật này hoặc của thỏa thuận trọng tài mà vẫn tiếp tục thực hiện tố tụng trọng tài và không phản đối những vi phạm trong thời hạn do Luật này quy định thì mất quyền phản đối tại Trọng tài hoặc Tòa án”*.

Đồng thời, kết hợp với quy định về mất quyền phản đối tại Điều 6 Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành Quy định Luật Trọng tài thương mại 2010 có quy định như sau: *“Trường hợp một bên phát hiện có vi phạm quy định Luật TTTM hoặc của thỏa thuận trọng tài mà vẫn tiếp tục thực hiện tố tụng trọng tài và không phản đối với Hội đồng trọng tài, Trung tâm trọng tài những vi phạm đó trong thời hạn do Luật TTTM quy định thì mất quyền phản đối tại Trọng tài, hoặc tại Tòa án đối với những vi phạm đã biết đó. Trường hợp Luật TTTM không quy định thời hạn thì thời hạn được xác định theo thỏa thuận của các bên hoặc quy tắc tố tụng trọng tài. Trường hợp các bên không thỏa thuận hoặc quy tắc tố tụng trọng tài không quy định thì việc phản đối phải được thực hiện trước thời điểm Hội đồng trọng tài tuyên phán quyết”*

Như vậy, hướng giải quyết của Hội đồng trọng tài cũng như Hội đồng xét đơn là phù hợp với thực tế Vụ tranh chấp và quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ tranh chấp, khi một bên đã đề xuất lựa chọn một Trung tâm trọng tài khác nhưng bên còn lại không có ý kiến phản đối trong thời hạn quy định và vẫn tham gia quá trình giải quyết vụ tranh chấp thì được xem là đồng ý với việc xác lập thỏa thuận trọng tài giữa các bên.

Nguồn: mcac.vn